

PHÒNG GD&ĐT
TRƯỜNG TH

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

MÔN: TIẾNG VIỆT – LỚP 5.

NĂM HỌC:

(Thời gian làm bài 45 phút)

Họ và tên:.....Lớp: 5A.....

Vàng trắng quê em

Vàng trắng vàng thắm đang từ từ nhô lên từ sau lũy tre xanh thắm. Hình như cũng từ vàng trắng, làn gió nồm thổi mát rượi làm tuôn chảy những ánh vàng tràn lên sóng lúa trải khắp cánh đồng. Ánh vàng đi đến đâu, nơi ấy bỗng bừng lên tiếng hát ca vui nhộn. Trăng đi đến đâu thì lũy tre được tắm đầm màu sữa tới đó. Trăng lẩn trốn trong các tán lá cây xanh rì của những cây đa cổ thụ đầu thôn. Những mắt lá ánh lên tinh nghịch. Trăng chìm vào đáy nước. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào đáy mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già. Hình như cả thôn em không mấy ai ở trong nhà. Nhà nào nhà nấy quây quần, tụ họp quanh chiếc bàn nhỏ hay chiếc chiếu giữa sân. Ai nấy đều ngồi ngắm trăng. Câu chuyện mùa màng nảy nở dưới trăng như những hạt lúa vàng đang phơi mình trong ánh trăng. Đó đây vang vọng tiếng hát của các anh chị thanh niên trong xóm. Tiếng gàu nước va vào nhau kêu loảng xoảng. Tất cả mọi âm thanh đều nhuộm ánh trăng ngời. Nơi đó có một chú bé đang giận mẹ ngồi trong bóng tối. Ánh trăng nhẹ nhàng đậu lên trán mẹ, soi rõ làn da nhăn nheo và cái mệt nhọc của mẹ. Chú bé thấy thế, bước nhẹ nhàng lại với mẹ. Một làn gió mát đã làm cho những sợi tóc của mẹ bay bay.

Khuya. Vàng trắng càng lên cao và thu nhỏ lại. Làng quê em đã yên vào giấc ngủ. Chỉ có vàng trắng thao thức như canh chừng cho làng em.

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi dưới đây:

1/ Trong bài văn, sự vật nào được nhân hóa?

A. Ánh trăng, vàng trắng. B. Lũy tre, mắt lá. . Cả A và B đúng. D. Cả A và B sai.

2/ Bài văn thuộc thể loại:

- A. Kể chuyện. B. Tả cảnh. C. Tả người D. cả 3 sai

3/ Tác giả quan sát cảnh vật dưới ánh trăng bằng:

- A. Thị giác, xúc giác. B. Thính giác. C. Cả A và B đúng. D. Cả A và B sai

4/ Tác giả tả kỹ ánh trăng nhằm nói lên điều gì?

- A. Tác giả thích ngắm trăng.
B. Đêm trăng sáng lan tỏa vào vạn vật.
C. Ánh trăng đã gắn bó với tác giả.
D. Ánh trăng đã gắn bó với tác giả và con người ở làng quê

5/ Bài văn trên có mấy câu ghép?

- A. 2 câu. B. 4 câu. C. 3 câu. D. 5 câu

6/ Câu “Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.” thuộc kiểu câu:

- A. Ai là gì? B. Ai làm gì? C. Ai thế nào? D. không phải kiểu câu.

7/ Dấu phẩy trong câu “Chú bé thấy thế, bước nhẹ nhàng lại với mẹ”:

- A. Ngăn cách các từ cùng làm vị ngữ
B. Ngăn cách các vế câu.
C. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
D. Ngăn cách các vế câu trong câu ghép.

8/ Trong câu: “Ai nấy đều ngồi ngắm trăng”, chủ ngữ là:

- A. Ai B. Ai nấy C. Ai nấy đều D. Ngồi

9/ Trong bài “trăng” được nhân hóa qua các từ ngữ:

- A. lặn trốn, ôm ấp, đi. B. thao thức, đậu, chìm.
C. Cả A và B đều đúng. D. Cả A và B đều sai.

10/ Từ nước trong “đáy nước” và từ nước trong “yêu nước” là:

- A. Những từ đồng nghĩa. B. Một từ có nhiều nghĩa.
C. Tất cả đều sai. D. Những từ đồng âm.

6/ Điền từ có tác dụng nối hoặc đậy câu thích hợp vào chỗ trống trong các câu ghép dưới đây:

- a) Gió thổi ào àocây cối nghiêng ngả.....núi cuộn mù mịt.....một trận mưa ập tới.
b) Tay chân Hùng săn chắc.....Hùng rất chăm luyện tập.
c) Không khí tĩnh mịch.....mọi vật như ngừng chuyển động.
d) Quê nội Duy ở Hà Nội.....quê ngoại bạn ấy ở Nghệ An.

12/ Nối từng vế câu ở cột A với vế câu thích hợp ở cột B:

A

1. Dù ai nói ngả nói nghiêng
2. Dầu công việc gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại
3. Tuy em chưa một lần được đến Trường Sa
4. Tuy cảnh vật không có gì thay đổi

B

a. nhưng tôi thấy thật bồi hồi, xúc động.
b. nhưng trái tim em luôn hướng về quần đảo đó.
c. thì ta vẫn vững như kiềng ba chân.
d. nhưng Tâm luôn tin rằng rồi sẽ có ngày mình thành công.

13/ Nêu tác dụng của mỗi dấu phẩy trong câu sau:

Mùa hè đến, trên những tán phượng dọc con phố nhỏ của tôi, ve đua nhau kêu ra rả.

- a) Dấu phẩy thứ nhất dùng để:.....
b) Dấu phẩy thứ hai dùng để:.....

14/ Từ trái nghĩa với từ “kiên trì”?

- a. Nhẫn nại b. chán nản c. Dũng cảm d. Hứa hẹn

15/ Từ “băng” trong các từ “băng giá, băng bó, băng qua” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a. Đó là một từ nhiều nghĩa c. Đó là những từ trái nghĩa
- b. Đó là những từ đồng nghĩa d. Đó là những từ đồng âm.

16/ Viết thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản:

Mặc dù trời mưa to

17. Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng cách nào?

a) Trên bậc tam cấp, hoa dạ hương chưa đơm bông, hoa nhài trắng mịn, hoa mộc, hoa ngâu kết chùm đang tỏa hương ngào ngạt. Dường như chúng đang cùng nhau khoe hương, khoe sắc.

Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng :.....

b) Trường em không chỉ là trường tiên tiến xuất sắc mà trường còn được công nhận là trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng :.....

c) Trong vườn, cây bích đào bắt đầu nở hoa, chị hồng nhung cũng sửa soạn y phục để chào đón năm mới.

Các vế câu ghép sau nối với nhau bằng :.....

18. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "**Truyền thống**":

- A. Lối sống và nếp nghĩ đã hình thành từ lâu và được truyền từ đời này sang đời khác.
- B. Phong tục, tập quán của tổ tiên, ông bà trong một gia đình.
- C. Cách sống và nếp nghĩ của nhiều địa phương khác nhau.
- D. Khi hưởng thành quả, phải nhớ đến người có công gây dựng nên.

13. Nhóm từ nào dưới đây tiếng "**truyền**" có nghĩa là trao lại cho người khác?

- A. Truyền thanh, truyền hình. B. Gia truyền, lan truyền.
- C. Truyền nghề, truyền ngôi. D. Cổ truyền, truyền thống.

14. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "**An ninh**":

- A. Yên ổn hẳn, tránh được tai nạn, tránh được thiệt hại.
- B. Yên ổn về chính trị và trật tự xã hội.
- C. Không có chiến tranh và thiên tai.

